

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ**

Bản án số: **02/2025/HS-ST**
Ngày 22/7/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tư Duy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Quách Ngọc Ánh**

Ông **Bùi Văn Mến**

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Mạnh Thuyền** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Đình Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở toà án nhân dân Khu vực 13- Ph mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Thanh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 23 tháng 9 năm 1994, tại C - K - H; HKTT: xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H (Nay là: xóm Th, xã D, tỉnh Ph); Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn M, sinh năm 1970; Con bà: Bùi Thị L, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án: Ngày 26/3/2018, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm - Bộ Công an, đến ngày 23/02/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Ph được trích xuất. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh **Quách Công Th**, sinh năm 1983; HKTT: xóm M, xã C, huyện K, tỉnh H (Nay là: xóm M, xã D, tỉnh Ph) (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/3/2025, Bùi Thanh T, sinh năm 1994, trú tại: xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H (Nay là: xóm Th, xã D, tỉnh Ph) đi xe ôm từ nhà đến thị trấn Bo, huyện K để đón xe buýt lên thành phố H với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến bến xe trung tâm thành phố H, Bùi Thanh T gặp một người

đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Người này đồng ý, sau đó dẫn T vào một ngõ nhỏ gần khu vực bến xe và chỉ tay về phía một đồng rác ven đường, bảo T đèn đỏ lấy ma túy. T tiến lại kiểm tra và phát hiện bên trong một vỏ hộp sữa có chứa một gói nilon màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng và màu hồng. T nhận biết đây là ma túy, gồm Heroin và hồng phiến (Methamphetamine) nên đã lấy gói ma túy này cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi tiếp tục bắt xe buýt quay về huyện K.

Khi đến khu vực ngã ba thị trấn Bo, T xuống xe buýt và thuê xe ôm của anh Quách Công Th, sinh năm 1983, trú tại xóm: M, xã C, huyện K với giá 50.000 đồng để về nhà tại xóm Th, xã C. Trên đường đi, khi đến khu vực xóm Cóc Lầm, xã K, huyện K thì gặp tổ công tác của Công an tỉnh H đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát. Khi được yêu cầu dừng xe để kiểm tra, Bùi Thanh T lập tức nhảy xuống xe bỏ chạy nhưng đã bị tổ công tác kịp thời khống chế, bắt giữ. Quá trình bắt giữ, lực lượng Công an phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải của Bùi Thanh T có 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng và màu hồng. Bùi Thanh T khai nhận đó là ma túy vừa mua với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Sau đó, tổ công tác đã đưa Bùi Thanh T về trụ sở Công an xã K, huyện K, tỉnh H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số: 187/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H ngày 03/4/2025 kết luận:

Chất bột màu trắng và màu hồng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "*Vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Bùi Thanh T, sinh năm: 1994, HKTT: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H ngày 29/3/2025 tại xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình*" gửi giám định có khối lượng 0,14g (không phải mười bốn gam), là ma túy, loại Heroine (Heroin) và Methamphetamine.

Heroine (Heroin) nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Methamphetamine nằm trong danh mục HIC, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,07g mẫu ma túy, loại Heroine (Heroin) và Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

Về vật chứng:- 01 (một) phong bì niêm phong, một mặt có ghi "*Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Thanh T, sinh năm 1994 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 29 tháng 3 năm 2025. Tại: Xã K, huyện K, tỉnh H*". Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) căn cước công dân số 017094001503, mang tên: Bùi Thanh T, sinh năm: 1994, trú tại: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 11/3/2023.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, máy vỡ màn hình, xước mòn sơn mặt sau.

Những vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện K bảo quản chờ xử lý.

Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 19/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13, tỉnh Ph) truy tố Bùi Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Thanh T. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thanh T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (29/3/2025);

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu đề tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong, một mặt có ghi *"Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Thanh T, sinh năm 1994 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 29 tháng 3 năm 2025. Tại: Xã K, huyện K, tỉnh H"*. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại bị cáo Bùi Thanh T: - 01 (một) căn cước công dân số 017094001503, mang tên: Bùi Thanh T, sinh năm: 1994, trú tại: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 11/3/2023.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, máy vỡ màn hình, xước mòn sơn mặt sau.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện K (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/3/2025 tại xóm Cóc Lắm, xã K, huyện K, tỉnh H (Nay là: xóm Cóc Lắm, xã K, tỉnh Ph); Bùi Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam (*Không thấy mười bốn gam*) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bị Tổ công tác Công an tỉnh H phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Bùi Thanh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K(Nay là Viện kiểm sát Khu vực 13 - Ph) truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Bùi Thanh T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm pháp luật hình sự của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nên phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo tàng trữ 0,14gam (*Không thấy mười bốn gam*) chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine thuộc tình tiết định khung tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 26/3/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 23/02/2023, chấp hành xong án phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo Bùi Thanh T có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do đó cần phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Thanh T tại khu vực bến xe Trung tâm thành phố H (nay thuộc phường H, tỉnh Ph) vào ngày 29/3/2025 do bị cáo không quen biết người này, không biết tên tuổi địa chỉ, không nhìn rõ đặc điểm cụ thể như thế nào. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục thu thập tài liệu, khi có cơ sở sẽ đề cập xử lý sau.

Đối với Quách Công Th, sinh năm 1983, trú tại: Xóm M, xã C, huyện K, tỉnh H, là người điều khiển xe ôm chở Bùi Thanh T từ thị trấn Bo về nhà tại xóm Th, xã C. Quá trình điều tra xác định Quách Công Th không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Thanh T, nên không xem xét xử lý.

Đối với người lái xe ôm chở Bùi Thanh T từ nhà ở: xóm Th, xã C ra thị trấn Bo, huyện K để đón xe buýt đi thành phố H mua ma túy: Do chưa xác định được họ tên, nhân thân và lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa có đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Do đó không đề cập xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong, một mặt có ghi *"Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Thanh T, sinh năm 1994 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 29 tháng 3 năm 2025. Tại: Xã K, huyện K, tỉnh H"*. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Đối với: 01 (một) căn cước công dân số 017094001503, mang tên: Bùi Thanh T, sinh năm: 1994, trú tại: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 11/3/2023 và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, máy vỡ màn hình, xước mòn sơn mặt sau thu giữ của Bùi Thanh T. Đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo và vật chứng bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (29/3/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, một mặt có ghi *"Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Thanh T, sinh năm 1994 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 29 tháng 3 năm 2025. Tại: Xã K, huyện K, tỉnh H"*. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Thanh T: 01 (một) căn cước công dân số 017094001503, mang tên: Bùi Thanh T, sinh năm: 1994, trú tại: Xóm Th, xã C, huyện K, tỉnh H do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 11/3/2023 và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, máy vỡ màn hình, xước mòn sơn mặt sau.

Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H (Nay là: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ph) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh H (Nay là: Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13, tỉnh Ph).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ph;
- VKSND tỉnh Ph;
- Sở Tư pháp tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- CQĐT; CQTHAHS CA tỉnh Ph;
- Phòng THADS Khu vực 13, tỉnh Ph;
- Bị cáo;
- Công TTĐT TAND;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tư Duy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Ngọc Ánh

Bùi Văn Mến

Nguyễn Tư Duy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ph;
- VKSND tỉnh Ph;
- Sở Tư pháp tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- CQĐT; CQTHAHS CA tỉnh Ph;
- Phòng THADS Khu vực 13, tỉnh Ph;
- Bị cáo;
- Công TTĐT TAND;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tư Duy